|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  ***Năm học 2023 – 2024***  **Môn: Ngữ văn - Lớp 7**  ***Thời gian: 90 phút*** |

***Họ và tên:***………………………………………***Lớp:*** …… ***SBD:***………………....

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**RÙA VÀ THỎ**

*Trời mùa thu mát mẻ. Trên bờ sông, Rùa đang cố sức tập chạy. Thỏ trông thấy liền mỉa mai Rùa:*

*- Đồ chậm như sên. Mày mà cũng đòi tập chạy à?*

*- Anh đừng giễu tôi. Anh với tôi thử chạy thi, coi ai hơn?*

*Thỏ vểnh tai tự đắc:*

*- Được, được! Dám chạy thi với ta sao? Ta chấp mi một nửa đường đó.*

*Rùa không nói gì. Nó biết mình chậm chạp, nên cố sức chạy thật nhanh. Thỏ nhìn theo mỉm cười. Nó nghĩ: “Ta chưa cần chạy vội, đợi Rùa gần đến đích ta phóng cũng vừa”. Nó nhởn nhơ trên đường, nhìn trời, nhìn mây. Thỉnh thoảng nó lại nhấm nháp vài ngọn cỏ non, có vẻ khoan khoái lắm.*

*Bỗng nó nghĩ đến cuộc thi, ngẩng đầu lên thì đã thấy Rùa chạy gần tới đích. Nó cắm cổ chạy miết nhưng không kịp nữa. Rùa đã tới đích trước nó.*

(*Rùa và Thỏ,* theo *Truyện La Phông-ten,* NXB *Trẻ,* 2020)

**Viết lại chữ cái trước phương án mà em chọn từ câu 1 đến câu 6. (3 điểm)**

**Câu 1.** Truyện **“*Rùa và Thỏ”*** thuộc thể loại nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyền thuyết  B. Thần thoại | C. Cổ tích  D. Ngụ ngôn |

**Câu 2**. Câu chuyện được kể bằng lời của ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lời của người kể chuyện  B. Lời của nhân vật Rùa | C. Lời của nhân vật Thỏ  D. Lời của nhân vật Sên |

**Câu 3.** Tìm phó từ trong câu sau*:**“Trên bờ sông, Rùa đang cố sức tập chạy.”*

|  |  |
| --- | --- |
| A. trên  B. sông | C. đang  D. chạy |

**Câu 4.** Vì sao trong cuộc thi, Thỏ không xuất phát cùng lúc với Rùa?

|  |
| --- |
| A. Thỏ thích ngắm cảnh đẹp trên đường  B. Thỏ thích thể hiện mình, coi thường Rùa  C. Thỏ muốn nhường Rùa  D. Rùa muốn Thỏ nhường mình |

**Câu 5.** Từ *“ngạo mạn”* trong câu *“Rùa bực mình vì vẻ ngạo mạn của Thỏ.”* được hiểu là gì?

1. Kiêu căng, tự tin thái quá về bản thân
2. Tự tin, biết tự lượng sức mình
3. Khiêm tốn, tự tin về bản thân
4. Nhiệt tình, biết chừng mực

**Câu 6.** Trong cuộc thi tài, tính cách nào của nhân vật Thỏ được thể hiện qua các chi tiết sau:“*Nó nhởn nhơ trên đường, nhìn trời, nhìn mây. Thỉnh thoảng nó lại nhấm nháp vài ngọn cỏ non, có vẻ khoan khoái lắm.”*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Yêu thiên nhiên  B. Chủ quan, coi thường đối thủ | C. Lạc quan, yêu đời  D. Lười biếng, tham ăn |

**Trả lời các câu hỏi tự luận sau:**

**Câu 7. (1 điểm):** Chi tiết*“Rùa không nói gì. Nó biết mình chậm chạp, nên cố sức chạy thật nhanh.”* cho em biết điều gì về nhân vật Rùa?

**Câu 8. (1 điểm):** Qua câu chuyện trên, em rút ra cho mình những bài học gì? (nêu ít nhất 2 bài học)

**Câu 9.** **(1 điểm):** Nếu em là nhân vật Thỏ trong câu chuyện trên, em sẽ tham gia cuộc thi chạy với Rùa như thế nào?

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận trình bày ý kiến tán thành của em về vấn đề: *Chơi trò chơi điện tử vừa có lợi vừa có hại.*

**-------------- Hết --------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – MÔN NGỮ VĂN 7**

**(ĐỀ CHÍNH THỨC)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc – hiểu (6.0 điểm)**   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | | D | A | C | B | A | B |   **Mỗi câu đúng được 0.5 điểm** | | **4.0** |
| **Câu 7** | - Chi tiết cho thấy Rùa là nhân vật biết lượng sức mình, biết lo xa, không chủ quan… | **1.0** |
| **Câu 8** | HS có thể nêu ra 2 trong số các bài học sau:  - Trong cuộc sống cần khiêm tốn, không nên chủ quan, kiêu ngạo coi thường người khác.  - Luôn nỗ lực, kiên trì theo đuổi để đạt được những mục tiêu đặt ra trong cuộc sống.  - Nhận ra những hạn chế của bản thân để cố gắng vươn lên.  (HS ghi lại ít nhất 2 bài học, mỗi bài học 0,5 điểm.) | **1.0** |
| **Câu 9** | - Nếu em là nhân vật Thỏ, em sẽ tham gia cuộc thi chạy với Rùa:  + Cố gắng ngay từ đầu cuộc thi  + Không chủ quan, coi thường đối thủ  + … | **1.0** |
| **Phần II. Viết (4.0 điểm)** | |  |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội | ***0,25*** |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: thể hiện quan điểm tán thành về ý kiến: chơi trò chơi điện tử vừa có lợi, vừa có hại. | ***0,25*** |
|  | c. Triển khai nội dung bài văn  HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, đảm bảo một số ý như sau:  - Giới thiệu vấn đề nghị luận: trình bày ý kiến tán thành của em về ý kiến: chơi trò chơi điện tử vừa có lợi, vừa có hại.  - Giải thích khái niệm trò chơi điện tử  - Chứng minh chơi trò chơi điện tử có lợi ích và tác hại  + Ý kiến tán thành với chơi trò chơi điện tử có lợi ích, lấy dẫn chứng minh họa.  + Ý kiến tán thành với chơi trò chơi điện tử có tác hại, lấy dẫn chứng minh họa.  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận và đưa ra thông điệp cho mọi người. | ***2,5*** |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | ***0,5*** |
|  | e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, liên kết, sáng tạo. | ***0,5*** |